

Số: 161/2019/QĐST- HNGĐ

Phước Long, ngày 24 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 294/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc **“ly hôn và nuôi con chung”**, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Xinh X** – sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Anh **Ngô Đồng N** – sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Xinh X và anh Ngô Đồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Xinh X và anh Ngô Đồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Xinh X và anh Ngô Đồng N xác định anh chị có một con chung tên Ngô Nguyễn Như A - sinh ngày XX/YY/2016, chị X đang trực tiếp nuôi con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị X và anh N như sau: sau khi ly hôn chị X được tiếp tục nuôi con chung tên Ngô Nguyễn Như A - sinh ngày XX/YY/2016. Anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật với mức 745.000đ/tháng kể từ ngày 16/10/2019 đến ngày con chung tròn 18 tuổi. Buộc anh N cấp dưỡng nuôi con chung tên Ngô Nguyễn Như A - sinh ngày XX/YY/2016 với mức 745.000đ/tháng kể từ ngày 16/10/2019 đến ngày con chung tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Các đương sự thống nhất không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ và án phí cấp dưỡng là 150.000đ, tổng cộng là 300.000đ, chị X tự nguyện nộp. Chị X đã nộp tạm ứng 300.000đ tại lai thu số 0004431 ngày 16/10/2019 được chuyển thu án phí. Các đương sự không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm